

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KẾT QUẢ XEM LẠI BÀI
KIỂM TRA NĂNG LỰC VÀO LỚP 6 TRƯỜNG THCS ĐẶNG THAI MAI NĂM HỌC 2025-2026

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Học sinh trường Tiểu học	Điểm bài thi ban đầu	Điểm phúc khảo	Kết quả	Ghi chú
1	119	Trần Hùng Anh	02/09/2014	5A	THSP ĐH Vinh	8,000	8,000	Không thay đổi	
2	143	Bùi Xuân Bảo	24/03/2014	5C	Hà Huy Tập 1	6,750	6,750	Không thay đổi	
3	154	Hoàng Nguyên Bảo	17/05/2014	5A1	PT Phụng Hoàng	8,000	7,875	Không thay đổi	
4	208	Hoàng Diệp Chi	14/02/2014	5D	Hưng Dũng 1	8,500	8,500	Không thay đổi	
5	270	Nguyễn Công Cường	28/09/2014	5D	TH Hà Huy Tập 1	9,125	9,000	Không thay đổi	
6	312	Nguyễn Minh Đạt	02/10/2014	5B	Hưng Phúc	5,750	5,500	Không thay đổi	
7	315	Nguyễn Thành Đạt	27/12/2014	5A	Hà Huy Tập 2	9,125	9,000	Không thay đổi	
8	331	Ngũ Ngọc Diệp	16/03/2014	5C	Hưng Dũng 2	6,500	6,500	Không thay đổi	
9	508	Lê Gia Hưng	20/09/2014	5H	Hà Huy Tập 2	8,000	7,875	Không thay đổi	
10	512	Nguyễn Ngọc Hưng	23/11/2014	5B	Lê Mao	6,125	6,125	Không thay đổi	
11	578	Trần Đan Khanh	19/02/2014	5A	Hà Huy Tập 1	9,063	8,875	Không thay đổi	
12	598	Lê Đăng Khoa	18/03/2014	5D	Trường Thi	8,625	8,625	Không thay đổi	
13	602	Nguyễn Minh Khoa	01/11/2014	5B	THSP ĐH Vinh	8,875	8,625	Không thay đổi	
14	724	Trần Thị Phương Linh	30/03/2014	5C	Cửa Nam 1	9,125	9,000	Không thay đổi	
15	817	Lê Hoàng Ngân	15/02/2014	5B	Hưng Lộc	9,000	8,750	Không thay đổi	
16	881	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	11/06/2014	5C	Hưng Bình	8,375	8,000	Không thay đổi	
17	913	Nguyễn Khôi Nguyên	02/04/2014	5B	THSP ĐH Vinh	8,625	8,500	Không thay đổi	
18	927	Nguyễn Xuân Nguyên	31/10/2014	5D	THSP ĐH Vinh	9,000	9,000	Không thay đổi	
19	946	Võ Minh Nhật	06/09/2014	5K	Lê Lợi	6,750	6,500	Không thay đổi	
20	976	Đặng An Nhiên	15/02/2014	5G	Lê Lợi	8,375	8,000	Không thay đổi	



TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Học sinh trường Tiểu học	Điểm bài thi ban đầu	Điểm phúc khảo	Kết quả	Ghi chú
21	1004	Đậu Hải Phong	05/03/2014	5C	Trường Thi	7,750	7,750	Không thay đổi	
22	1011	Nguyễn Khải Phong	02/03/2014	5B	Hà Huy Tập 1	8,625	8,250	Không thay đổi	
23	1141	Trần Minh Tân	14/09/2014	5G	Hưng Đông	8,500	8,250	Không thay đổi	
24	1160	Hoàng Tiến Thành	31/12/2014	5D	THSP ĐH Vinh	8,500	8,500	Không thay đổi	
25	1204	Võ Minh Thảo	26/02/2014	5L	Lê Lợi	8,875	8,875	Không thay đổi	
26	1228	Văn Minh Thư	20/02/2014	5B	Trung Đô	6,625	6,500	Không thay đổi	
27	1251	Hồ Thức Toàn	26/12/2014	5B	Hà Huy Tập 2	8,875	8,750	Không thay đổi	
28	1265	Phan Bảo Trân	18/04/2014	5B	Trường Thi	5,375	5,375	Không thay đổi	
29	1301	Ngô Hồng Triết	03/02/2014	5A	Cửa Nam 2	8,750	8,500	Không thay đổi	
30	1356	Trần Hoàng Quốc Việt	03/02/2014	5A	Hà Huy Tập 2	8,625	8,500	Không thay đổi	
31	1361	Mai Quang Vinh	17/12/2014	5A2	PT Phượng Hoàng	7,000	6,750	Không thay đổi	

Danh sách này có 31 học sinh, trong đó: 31 học sinh không thay đổi kết quả; không có học sinh thay đổi kết quả

Vinh, ngày 20 tháng 6 năm 2025

TRƯỞNG PHÒNG



Hoàng Phương Thảo

